

Số: **05/QĐ - TA**

Châu Thành, ngày 15 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH - TỈNH BẾN TRE

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán:* Ông Dương Tiến Dũng.
- 2. Thư ký phiên họp:* Ông Huỳnh Minh Hiền.

Ngày 15 tháng 3 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 05/QĐ-TA ngày 08 tháng 3 năm 2019 đối với:

Họ và tên: **Nguyễn Thành N**, Giới tính: Nam;

Sinh ngày 18/7/1998.

CMND số: 321771094; Ngày cấp: 30/6/2014; Nơi cấp: Công an tỉnh Bến Tre.

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không;

Trình độ văn hoá: 7/12;

Nguyên quán: xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre;

ĐKTT: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre;

Nơi cư trú: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre;

Nghề nghiệp: Không;

Tiền án: Không;

Tiền sự:

+ Tại Quyết định số 23/QĐ-XPHC ngày 06/12/2016 của Công an huyện Châu Thành đã xử phạt 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”;

+ Tại Quyết định số 43/QĐ-UBND ngày 17/4/2017 của UBND xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre áp dụng biện pháp giáo dục xã, phường, thị trấn thời gian 03 tháng;

Con ông: Nguyễn Văn D và bà: Bùi Thị N.

Có mặt tại phiên họp

Có sự tham gia của:

- *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Nguyễn Tấn Tín – Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Châu Thành.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành:* Bà Đỗ Thị Thu Nga - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 06/3/2019, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre có văn bản số 104/LĐ – TBXH đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Thành N do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể như sau: Nguyễn Thành N đã nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy và đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã theo quyết định số 43/QĐ-UBND ngày 17/4/2017 của UBND xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre. Ngày 23/10/2017, UBND xã A ra quyết định số 97/QĐ-UBND về việc cai nghiện ma túy tự nguyện tại cộng đồng đối với Nguyễn Thành N. Vào ngày 31/01/2019, Công an huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre lập biên bản vi phạm hành chính do Nhân tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Trạm y tế xã A đã tiến hành test ma túy đối với N và kết quả là dương tính (có sử dụng) với ma túy (ATS). Qua làm việc, N thừa nhận đã nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy, mặc dù đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã nhưng không từ bỏ được ma túy nên đã lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại phiên họp:

Đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Châu Thành có ý kiến: Do Nguyễn Thành N nghiện ma túy đá (ATS) và đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã nhưng không tiến bộ và tiếp tục sử dụng ma túy. Các cơ quan có thẩm quyền đã lập hồ sơ đúng trình tự theo quy định của pháp luật nên đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bến Tre đối với Nguyễn Thành N với thời hạn 18 tháng.

Kiểm sát viên tham gia phiên họp xác định: hồ sơ đã được lập đúng theo trình tự thủ tục theo luật định. Thẩm phán, thư ký giải quyết vụ việc đúng quy định pháp luật. Đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Thành N theo đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Châu Thành. Đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Thành N theo đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Châu với thời gian cai nghiện ở mức 12 tháng là phù hợp.

XÉT THẤY:

Căn cứ biên bản vi phạm hành chính số 509 ngày 31/01/2019 của Công an huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre thể hiện Nguyễn Thành N đã có hành vi sử dụng ma túy trái phép vào ngày 30/01/2019 tại ấp 3, xã Sơn Đông, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, có chữ ký xác nhận của Nguyễn Thành N.

Căn cứ vào các lời khai của Nguyễn Thành N, phiếu trả lời kết quả về việc xác định trình trạng nghiện ma túy ngày 01/02/2019 của Trạm y tế xã A thuộc Trung tâm y tế huyện Châu Thành, các biên bản xác minh vi phạm hành chính có trong hồ sơ đã thể hiện bản thân N là đối tượng nghiện ma túy (loại ATS), sử dụng

ma túy trái phép nhiều lần.

Ngày 17/7/2017, Nhân được UBND xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre cấp giấy chứng nhận số 296/GCN-UBND về việc đã chấp hành xong biện pháp giáo dục tại xã theo Quyết định số 43/QĐ-UBND ngày 17/4/2017 của UBND xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre. Căn cứ vào báo cáo kết quả giám sát giáo dục, giúp đỡ người được giáo dục tại xã của BCH xã Đoàn An Hiệp và sổ theo dõi sự tiến bộ của người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã xác định Nguyễn Thành N có chấp hành tốt. Ngày 23/10/2017, UBND xã A ra quyết định số 97/QĐ-UBND về việc cai nghiện ma túy tự nguyện tại cộng đồng đối với Nguyễn Thành N. Tuy nhiên, ngày 30/01/2019, N tiếp tục có hành vi sử dụng ma túy nên ngày 31/01/2019 đã bị Công an huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Với những căn cứ trên đã có đủ cơ sở kết luận: hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Thành N đã được Công an xã An Hiệp, huyện Châu Thành; Ủy ban nhân dân xã An Hiệp, huyện Châu Thành; Phòng tư pháp huyện Châu Thành; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Châu Thành lập đúng và đầy đủ theo trình tự pháp luật quy định. Do đó, đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Châu Thành là có cơ sở, đúng đối tượng và còn trong thời hiệu xử lý.

Xét thấy Nguyễn Thành N là người đã thành niên và biết rõ chất ma túy là chất độc hại, việc sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý sử dụng ma túy để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. N đã bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vẫn tiếp tục sử dụng và nghiện chất ma túy; đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã nhưng N không từ bỏ được ma túy. Hành vi của Nguyễn Thành N đã xâm phạm đến chủ trương chính sách của Nhà nước về bài trừ tệ nạn ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn N sử dụng ma túy. Nguyễn Thành N không có các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ. Việc áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Thành N là cần thiết mới giúp N từ bỏ việc sử dụng ma túy là phù hợp theo quy định tại Điều 95 và khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với:
- **Nguyễn Thành N**; sinh ngày 18/7/1998.

CMND số: 321771094; Ngày cấp: 30/6/2014; Nơi cấp: Công an tỉnh Bến Tre.

Nghề nghiệp: Không.

ĐKTT: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Chỗ ở hiện nay: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Con ông: Nguyễn Văn D và bà: Bùi Thị N.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **12 (Mười hai)** tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Nguyễn Thành N được quyền khiếu nại; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre được quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre được quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định này.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định:

Công an huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre đưa người phải chấp hành quyết định vào Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bến Tre.

Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre phối hợp với Công an huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre đưa người phải chấp hành quyết định vào Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bến Tre.

Nơi nhận:

- Phòng kiểm tra nghiệp vụ TA tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND huyện Châu Thành (1b);
- Phòng LĐ-TB và XH huyện Châu Thành (1b);
- Công an huyện Châu Thành (1b);
- UBND xã A (1b);
- Công an xã A (1b);
- Cơ sở Cai nghiện ma túy thuộc Sở LĐTBXH tỉnh Bến Tre (1b);
- Người bị đề nghị (1b);
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Dương Tiến Dũng